TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:13/2020/HSST
Ngày 09 tháng 3 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒAXÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

* *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương.**

* *Hội thẩm nhân dân:*

1- Bà **Dư Thị Út**-Cán bộ hưu trí

2- Bà **Nguyễn Thị Bích Tuyền**- Bí thư đoàn phường 1.

* *Thư ký phiên tòa:* Bà Dương Thị Kiều Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa*: Ông **Mai Chí Nguyện** – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu tiến hành phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2020/HSST ngày 11 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lưu Văn K**, sinh ngày 1999 tại L; nơi ĐKHKTT: số 131/12, khóm 4, phường 5, Thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở: không nơi cư trú nhất định; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: không; giới tính: Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; con của bà Lưu Thu H, sinh năm 1979, cha: Không rõ; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt người phạm tội quả tang ngày 06/12/2019 đến ngày 07/12/2019 bị tạm giữ và từ ngày 10/12/2019 chuyển tạm giam cho đến nay. (Có mặt).

* Bị hại: Em **Phan Minh T**, sinh năm 2004. Nơi cư trú: Số 24/8, đường Võ , khóm 1, phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. (vắng mặt)

* Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông **Phan Thành L**, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 24/8, đường V, khóm 1, phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 06/12/2019, khi đang đi bộ xung quanh khu vực Quảng trường V thuộc khóm 5, phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, Lưu Văn K phát hiện 01 điện thoại di động loại Iphone X gắn ốp lưng màu trắng của em Phan Minh T đang để ở gần cột cờ để tập múa nên bị cáo K nảy sinh ý định chiếm đoạt để bán

lấy tiền tiêu xài cá nhân. Để thực hiện hành vi của mình, K đến ngồi gần cột cờ để tiếp cận tài sản, lợi dụng lúc em T đang tập múa, K lấy trộm điện thoại bỏ túi quần bên trái đang mặc thì bị phát hiện hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 119/KL-HĐĐGTS ngày 10/12/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định: 01 điện thoại di động loại Iphone X, màu trắng, dung lượng 64GB, số IMEI: 35940308563011, số ICCID: 8984020001053126978 5 có giá trị thành tiền còn lại là: 15.200.000 đồng; 01 ốp lưng bằng nhựa màu trắng bao điện thoại Iphone X có giá trị thành tiền còn lại là 54.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 15.254.000 đồng.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng số 18/CT-VKSTPBL ngày 10/02/2020 và đề nghị xử lý như sau:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lưu Văn K mức hình phạt từ bằng thời hạn tạm giữ, tạm giam đến 05 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là em Phan Minh T và người đại diện hợp pháp là ông Phan Thành L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác nên không đặt ra vấn đề trách nhiệm dân sự để xem xét, giải quyết tại phiên tòa hôm nay.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo xác định bị cáo thống nhất với cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Lưu Văn K đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của em Phan Minh T với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 15.254.000 đồng. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã bị khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can. Quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Đối với bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng có yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại không cản trở cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại.

[2] Về nội dung vụ án:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn thống nhất và phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp lời khai bị hại, các nhân chứng về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó đủ căn cứ chứng minh: Vì động cơ vụ lợi bất chính nên khoảng hơn 19 giờ ngày 06/12/2019, tại khu vực Quảng trường V thuộc khóm 5, phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, Lưu Văn K đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 điện thoại di động loại Iphone X có gắn ốp lưng màu trắng của em Phan Minh T với tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 15.254.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Vì vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo ý thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác do mình thực hiện là vi phạm pháp luật, bị pháp luật xử lý nghiêm nhưng vì mục đích vụ lợi bị cáo đã bất chấp pháp luật, do đó cần xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Em Phan Minh T và người đại diện hợp pháp là ông Phan Thành L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề trách nhiệm dân sự để giải quyết tại phiên tòa hôm nay.

[4] Về vật chứng: Các vật chứng vụ án đã được Cơ quan điều tra giải quyết xong, không có khiếu nại hay kháng nghị gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với việc đề nghị áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự " phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn" của đại diện Viện kiểm sát cũng như việc đề nghị về mức hình phạt đối với bị cáo, như đã phân tích ở trên hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại với giá trị tài sản chiếm đoạt là 15.254.000 đồng mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân nên không thuộc trường hợp được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Và với hành vi phạm

tội nêu trên của bị cáo thì cần có mức hình phạt tương xứng để mang tính phòng ngừa chung cho xã hội. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận một phần đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/. Tuyên bố bị cáo **Lưu Văn K** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2/. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lưu Văn K** 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày 06/12/2019.

3/. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Lưu Văn K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Tăng Trần Quỳnh Phương

Nơi nhận :
- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP B;
- Chi cục THADS TP BL;
- Công an thành phố B;
- Nhà tạm giữ TP B;
-Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Bị cáo;
-Người đại diện hợp pháp của bị hại
- Bị hại;
- Lưu.